

Bản án số: 12/2023/HSST.
Ngày 22 tháng 3 năm 2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Văn Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Văn Chuyết.
- Bà Hoàng Thị Thu Hương.

Thư ký phiên toà: Ông Đào Đức Tài - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh tham gia phiên toà:
Ông Nguyễn Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 03 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định đã mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2023/TLST - HS ngày 24 tháng 02 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 03 năm 2023, đối với bị cáo:

Trần Văn H, sinh năm 1984 tại Nam Định; Nơi ĐKKHKT: Xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Trú tại: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Trần Văn Đ, sinh năm 1956; Con bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1959; Gia đình có 3 chị em, bị cáo là thứ 2; Vợ Mai Thị H, sinh năm 1986; Có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (có mặt).

Bị hại:

- Anh Bùi Ngọc U, sinh năm 2005 (đã chết).

Người đại diện theo pháp luật của anh U: Bà Bùi Thị H, sinh năm 1984 (mẹ đẻ anh U); Trú tại: Xóm 17, thôn S, xã H, huyện N, tỉnh Nam Định (vắng mặt).

- Anh Bùi Minh H1, sinh năm 1985 (đã chết).

Người đại diện theo pháp luật của anh H1:

Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1941 (mẹ đẻ anh H1); Trú tại: Xóm 9, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định.

Chị Nguyễn Thị C, sinh năm 1989 (vợ anh H1); Trú tại: Xóm 9, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị L: Chị Nguyễn Thị C (có mặt).

Những người làm chứng:

- Ông Trần Ngọc K, sinh năm 1952 (có mặt).

- Chị Mai Thị H, sinh năm 1986 (có mặt).

- Anh Trần Văn T, sinh năm 1987 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 45 ngày 06/11/2021, Trần Văn H điều khiển xe ô tô BKS 18A 245.82 (H không có giấy phép lái xe ô tô theo quy định) chở vợ là chị Mai Thị H và anh Trần Văn T đi từ nhà bố mẹ vợ ở xóm 10, xã Trục Thái, huyện Trục Ninh theo đường quốc lộ 21B (hướng xã Hải Phong - xã Trục Đại) để về nhà. H điều khiển xe ô tô đi ở phần đường bên phải theo hướng đi với tốc độ khoảng 40km/h. Khi đi đến Km132 Quốc lộ 21B thuộc địa phận xóm 13, xã Trục Thắng, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định đoạn gần khu vực giao nhau với hai đường dong đi vào xóm 14, xã Trục Thắng, lúc này trời chập choạng tối, H có bật đèn chiếu sáng phía trước của xe. H quan sát thấy phía trước có một xe mô tô BKS 1851-5462 do ông Trần Ngọc K đang đi ngược chiều trên phần đường bên phải theo hướng xã Trục Đại - xã Hải Phong gần sát với vạch sơn phân cách giữa đường, cách xe của H khoảng 40m. Lúc này, ông K bật đèn xin nhan trái xin đường, chuyển hướng đi dần sang phần đường bên trái để đi vào đường dong 1, xóm 14 để về nhà. Thấy vậy, H giảm tốc độ xe xuống còn khoảng 20Km/h và đánh tay lái sang trái để nhường đường cho xe mô tô do ông K điều khiển sang đường. Khi xe mô tô của ông K đã đi sang phần đường bên trái, theo hướng đi của xe mô tô cách vạch sơn giữa đường khoảng 01m thì lúc này có xe mô tô BKS 18F4-7232 do anh Bùi Ngọc U điều khiển chở anh Bùi Minh H1, đi ở phía bên trái đường cùng chiều với hướng đi của ông K, với tốc độ khoảng 80km/h đi sang phần đường bên trái và vượt bên trái qua đầu xe mô tô của ông K đang chuyển hướng sang đường. Lúc đó xe ô tô của H cách xe mô tô của ông K khoảng 10 đến 15 mét. Khi xe mô tô do anh U điều khiển vượt qua đầu xe mô tô của ông K, anh U lại đánh lái đi hướng về phần đường bên phải theo hướng đi và đâm thẳng vào phần đầu bên phải xe ô tô của H trên phần đường bên trái theo hướng đi của xe mô tô. Do sự việc xảy ra rất

nhanh, theo phản xạ H đã đánh lái sang trái để tránh xe mô tô do anh U điều khiển nhưng xe mô tô của anh U đã xô thẳng vào phần đầu phía bên phải (bên phụ) xe ô tô, làm bánh trước bên phụ xe ô tô bị rách, mất áp suất hơi, xe ô tô của H tiếp tục tiến về phía trước khoảng 05 mét thì dừng lại. Sau khi va chạm xe mô tô 18F4-232 do anh U điều khiển bị văng xuống sông tưới tiêu giáp lề đường bên phải theo hướng xã Hải Phong - xã Trục Đại và giáp đường dong 1 vào xóm 14, phần cục máy của xe mô tô 18F4-7232 bị vỡ rời khỏi xe nằm trên mặt đường dong 1. Anh Bùi Ngọc U bị ngã nằm ngửa ở lề đường bên phải theo hướng xã Hải Phong - xã Trục Đại cạnh cột mốc Km132, anh Bùi Minh H1 bị ngã văng nằm trên mặt đường dong 2 vào xóm 14.

Hậu quả: Anh Bùi Ngọc U và Bùi Minh H1 bị tử vong tại chỗ; Xe ô tô BKS 18A-245.82 và xe mô tô BKS 18F4-7232 bị hư hỏng.

Kết luận giám định pháp y tử thi số 1422/GĐKTHS, 1423/GĐKTHS ngày 25/11/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định kết luận: Nạn nhân Bùi Minh H1, Bùi Ngọc U chết do đa chấn thương.

Vật chứng thu giữ: 01 xe ô tô BKS 18A-245.82 và 01 xe mô tô BKS 18F4-7232.

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Đây là khu vực giao nhau giữa đường Quốc lộ 21B và hai đường dong rẽ vào xóm 14, xã Trục Thắng (tính theo hướng xã Trục Đại - xã Hải Phong lần lượt là đường dong 1 và đường dong 2). Đường dong 1 và đường dong 2 đầu ở phía bên. phải đường Quốc lộ 21B theo hướng xã Hải Phong - xã Trục Đại và song song với nhau, chạy dọc hai bên sông tưới nước. Đường dong 1 vào xóm 14 mặt đường đổ bê tông phẳng rộng 2,5 mét tiếp giáp lề đất rộng 2,6 mét, tiếp giáp là sông tưới tiêu. Đường dong 2 vào xóm 14 mặt đường đổ bê tông phẳng rộng 4,6 mét.

Hiện trạng của đoạn đường Quốc lộ 21B là đường thẳng, mặt đường được trải nhựa phẳng rộng 8m ở giữa có vạch sơn kẻ màu vàng phân chia thành hai chiều xe chạy riêng biệt. Theo hướng xã Hải Phong (huyện Hải Hậu) - xã Trục Đại phần đường bên phải rộng 3,8 mét tiếp giáp là vỉa hè rộng 1,3 mét tiếp giáp là khu dân cư, phần đường bên trái rộng 4,2 mét tiếp giáp là lề đất rộng 0,45 mét tiếp giáp là sông tưới tiêu.

Xe ô tô BKS 18A-245.82 nằm trên mặt đường 21B, ở giữa tim đường. Đầu hướng ngã 3 Trái Ninh, đuôi hướng xã Hải phong, huyện Hải Hậu; Trục bánh trước bên phải cách mép đường phải 3,1 mét; Trục bánh sau bên phải cách mép đường phải 3,07 mét.

Xe mô tô BKS 18F4-7232 nằm dưới mương tưới tiêu giữa 2 đường dong vào xóm 14 xã Trục Thắng. Cục máy bị gãy rời nằm trên mặt đường dong 1 vào xóm 14 xã Trục Thắng.

Kết quả khám nghiệm phương tiện:

- Xe ô tô BKS 18A-245.82 dấu vết tập trung phía đầu xe bên phải: ba dờ xóc, chấn bunn bên phải bị cong vênh biến dạng đẩy lùi từ trước về sau. Cụm đèn chiếu sáng, đèn xương mù bị vỡ rời khỏi xe. Mặt Ca po bên phải cong vênh. Lốp bánh trước bên phải hết hơi, thùng lốp. Thành xe phía trên cánh cửa phía trước bên phải bị cong vênh, bám dính chất màu nâu.

Xe mô tô BKS 18F4-7232 chấn bunn phía trước, sau của bánh trước, cánh yếm 2 bên, cụm đèn chiếu sáng, xi nhan trước 2 bên, cục máy đều vỡ rời khỏi xe. Vành trước, cangk xe bị cong vênh đẩy lùi từ trước về sau. Mặt lãn lốp trước bám dính chất màu trắng. May ơ trước bị vỡ.

Mẫu vật thu giữ:

- Chất màu xanh bám dính tại mặt trước ba dờ sóc trước bên phải xe ô tô BKS 18A-245.82, ký hiệu A1.

- Chất màu đen bám dính tại cạnh ngoài nắp ca pô bên phụ, ký hiệu A2.

- Chất màu trắng bám dính tại mặt lãn má lốp bánh trước bên tay ga (bên phải) xe mô tô BKS 18F4-7232, ký hiệu A3.

- Mẫu sơn tại cánh yếm xe mô tô BKS 18F4-7232, ký hiệu M1.

- Mẫu chất màu đen ở tay nắm lái người điều khiển bên tay ga (bên phải) mô tô BKS 18F4-7232, ký hiệu M2.

- Mẫu sơn màu trắng trên xe ô tô BKS 18A-245.82, ký hiệu M3.

Tại bản kết luận số 219/KL-KTHS ngày 28/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận:

- Mẫu chất màu xanh bám dính tại mặt trước ba dờ sóc trước bên phụ (bên phải) xe ô tô biển số 18A-245.82 được niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định là sơn, cùng loại với mẫu sơn màu xanh thu tại cánh yếm của xe mô tô biển số 18F4-7232 được niêm phong ký hiệu M1 gửi làm mẫu so sánh.

- Mẫu chất màu đen bám dính tại cạnh ngoài nắp ca pô bên phụ (bên phải) xe ô tô biển số 18A-245.82 được niêm phong ký hiệu A2 và mẫu chất màu trắng bám dính tại mặt lãn má lốp bánh trước bên tay ga (bên phải) xe mô tô biển số 18F4-7232 được niêm phong ký hiệu A3 gửi giám định đều không đủ yếu tố giám định do lượng mẫu quá ít và lẫn nhiều tạp chất.

Quá trình điều tra:

- Tại bản kết luận số 376/KL- KTHS ngày 09/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô tô biển số 18A-245.82 và xe mô tô biển số 18F4-7232 là mặt trước ba đờ sóc trước bên phụ (bên phải) xe ô tô biển số 18A 245.82 với mặt lặn, má lốp bánh trước bên tay ga (bên phải) xe mô tô biển số 18F4- 7232.

Căn cứ các dấu vết vật chứng để lại trong hồ sơ gửi giám định thì vị trí và va chạm đầu tiên trên mặt đường giữa xe ô tô biển số 18A-245.82 với xe mô tô biển số 18F4- 7232 nằm ở phía trước dấu vết dầu loang số 3 tại phần đường bên phải theo hướng từ Hải Phong về ngã ba Trái Ninh.

- Cơ quan CSĐT thu giữ 02 đoạn video tại nhà ở của bà Đặng Thị Y sinh năm 1966 (trú tại xóm 14, xã Trục Thắng, huyện Trục Ninh) và tại xưởng sản xuất bê tông Hoàng Tường ở xóm 13, xã Trục Thắng, huyện Trục Ninh. Tại bản kết luận số 1605/KL- PC09 ngày 18/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Không phát hiện thấy dấu vết bị cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong toàn bộ mẫu cần giám định; Không đủ yếu tố xác định tốc độ của xe mô tô biển số 18F4-7232 xuất hiện tại thời điểm 17 giờ 39 phút 24 giây trong mẫu cần giám định.

- Cơ quan CSĐT đã trả lại chiếc xe ô tô biển số 18A-245.82 cho Trần Văn H và trả lại chiếc xe mô tô biển số 18F4-7232 cho chị Nguyễn Thị C (là vợ của H1).

Về trách nhiệm dân sự: Sau tai nạn xảy ra bị cáo Trần Văn H đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình nạn nhân Bùi Minh H1 140.000.000 đồng, gia đình nạn nhân Bùi Ngọc U 100.000.000 đồng. Đại diện 2 gia đình nạn nhân đã nhận đủ tiền, không yêu cầu bồi thường thêm và đều có đơn xin miễn, giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại cơ quan điều tra, Trần Văn H đã khai nhận toàn bộ diễn biến vụ va chạm giao thông giữa xe ô tô do H điều khiển với xe mô tô do anh U điều khiển đúng như nhận xét. Bị cáo H không thừa nhận đã gây ra cái chết cho anh U và anh H1.

Tại bản cáo trạng số: 86/CT-VKS-TN ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Trần Văn H về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, đ khoản 2 Điều 260 BLHS.

Tại phiên tòa: Bị cáo H đã khai nhận toàn bộ diễn biến vụ va chạm giao thông giữa xe ô tô của H với xe mô tô do anh U điều khiển đúng như nhận xét nêu trên. Bị cáo H không đồng ý với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo; bị cáo không gây ra cái chết đối với hai người đi xe máy, hai người này chết là do đi quá nhanh, vượt trái đã đâm vào phần đầu xe bên phải xe ô

tô của H dẫn đến bị tử vong. Bị cáo chỉ nhận có lỗi điều khiển ô tô khi chưa có giấy phép theo quy định. Còn các lỗi khác bị cáo không thừa nhận vì: Khi phát hiện thấy xe mô tô do ông K điều khiển đang bật sinh nhan xin đường rẽ sang trái bị cáo đã điều khiển xe ô tô đi chậm lại để nhường đường, đồng thời khi thấy xe mô tô do anh U điều khiển vượt trái hướng đâm vào xe ô tô do H điều khiển do sự việc xảy ra rất nhanh bị cáo chỉ kịp đánh lái sang trái để tránh nhưng xe mô tô của anh U đi quá nhanh đã xô vào đầu xe bên phải xe ô tô của H. Vì vậy bị cáo không có các lỗi như cáo trạng của Viện kiểm sát đã kết luận. Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét.

- Người làm chứng ông Ông Trần Ngọc K, có lời khai xác nhận:

Khoảng 17h30 phút ông điều khiển xe mô tô BKS 1851- 5462 đi từ xã Trục Đại theo quốc lộ 21B để về nhà. Khi đến ngã ba ông bật đèn xin nhan xe để rẽ sang đường vào đường dong xóm 14, lúc này đường vắng, phía trước có một xe ô tô do bị cáo H điều khiển đang đi ngược chiều phía bên phải đường theo hướng đi của xe ô tô. Khi xe mô tô của ông đi qua giải phân cách giữa đường thì có một xe máy đi cùng chiều phía sau xe của ông, phía bên trái đường, xe máy đi với tốc độ rất nhanh, vượt qua đầu xe mô tô của ông, sau đó mất lái đâm thẳng vào phần đầu bên phải xe ô tô do anh H điều khiển đang đi ngược chiều. Theo ông nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông là do xe máy đi quá nhanh, vượt trái mất lái đã đâm vào đầu xe ô tô của anh H. Theo ông nếu xe ô tô có dừng lại thì vẫn bị xe mô tô đâm vào. Theo ông lỗi hoàn toàn thuộc về xe mô tô.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trục Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo tội danh và điều luật như bản Cáo trạng đã công bố và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a, đ khoản 2 Điều 260 BLHS; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS: Đề nghị xử phạt Trần Văn H mức án 36 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 05 năm, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 22-3-2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Trần Văn H đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả, gia đình nạn nhân Bùi Minh H1 140.000.000 đồng, gia đình nạn nhân Bùi Ngọc U 100.000.000 đồng. Đại diện 2 gia đình nạn nhân đều đã nhận đủ tiền, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

Sau khi xảy ra tai nạn, xe ô tô BKS 18A- 245.82 của Trần Văn H và xe mô tô BKS 18F4-7232 của anh Bùi Minh H1 bị hư hỏng. Bị cáo H và đại diện gia đình

anh H1 không yêu cầu bồi thường chi phí sửa chữa hai chiếc xe trên nên không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trục Ninh, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trục Ninh, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tuy nhiên quá trình điều tra, bị cáo có đơn khiếu nại không đồng tình với bản kết luận điều tra cũng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhưng Cơ quan điều tra cũng như Viện kiểm sát không tiến hành giải quyết khiếu nại là vi phạm các quy định về giải quyết khiếu nại đã được quy định trong BLTTHS. Đối với thiếu sót trên HĐXX xét thấy Cơ quan điều tra cũng như Viện kiểm sát cần rút kinh nghiệm. Tại phiên tòa bị cáo vẫn đề nghị HĐXX xem xét đối với yêu cầu khiếu nại của mình trong quá trình điều tra, HĐXX sẽ tiến hành xem xét đối với nội dung khiếu nại của bị cáo trong quá trình xét xử vụ án, không cần thiết phải trả hồ sơ để Cơ quan điều tra tiến hành việc giải quyết khiếu nại theo quy định của BLTTHS.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa đều phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, như: Biên bản khám nghiệm hiện trường; Biên bản khám nghiệm phương tiện; Kết luận giám định pháp y tử thi; Kết luận giám định phương tiện; Kết luận giám định dấu vết cơ học; Biên bản ghi lời khai của nhân chứng, cùng các chứng cứ, tài liệu khác trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 06/11/2021 Trần Văn H điều khiển xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA WIGO BKS 18A-245.82 (H không có giấy phép lái xe ô tô theo quy định) đi trên đường Quốc lộ 21B, khi đi đến Km 132 thuộc địa phận xóm 14 xã Trục Thắng, huyện Trục Ninh phát hiện thấy xe mô tô BKS 1851- 5462 do ông Trần Ngọc K điều khiển đi ngược chiều cách xe H khoảng 40m đang bật xin nhan xin đường để rẽ sang trái, vào dong đường xóm 14, H đã giảm tốc độ xe ô tô để nhường đường cho xe máy. Khi xe của ông K sang qua vạch phân cách giữa đường thì lúc này có xe mô tô BKS 18F4-7232 do anh Bùi Ngọc U điều khiển chở phía sau là anh Bùi Minh H1 đi phía sau cùng chiều với xe máy do ông K điều khiển, ngược chiều với xe ô tô của H với tốc độ rất nhanh vượt bên trái qua đầu xe mô tô do ông Trần Ngọc K, thấy vậy H liền đánh lái sang bên trái để tránh nhưng xe mô tô do anh U điều khiển đi quá nhanh, không làm chủ được tốc độ đã đâm vào đầu xe phía bên phải xe ô tô do H điều khiển. Xe mô tô của anh U bị văng

xuống sông tưới tiêu nước bên phải đường theo hướng đi của xe ô tô. Anh Bùi Ngọc U' và Bùi Minh H1 bị văng xuống đường tử vong tại chỗ.

Hội đồng xét xử xét thấy: Vụ va chạm giao thông giữa xe ô tô do bị cáo H điều khiển với xe mô tô do anh U' điều khiển, lỗi chính gây ra vụ va chạm giao thông giữa hai xe hoàn toàn do lỗi của xe mô tô do anh U' điều khiển; Anh U' điều khiển xe mô tô, phóng nhanh, vượt xe không đúng quy định, không làm chủ được tốc độ đã xô vào phần đầu bên phải xe ô tô do H điều khiển đang đi ngược chiều dẫn đến hậu quả anh U' và anh H1 bị tử vong. Bị cáo Trần Văn H khi điều khiển xe ô tô cũng có một phần lỗi đi không đúng phần đường, xử lý không an toàn khi tránh xe, nhưng lỗi của bị cáo H không phải là nguyên nhân trực tiếp gây ra cái chết cho anh U' và anh H1. Xét thấy bị cáo H điều khiển xe ô tô khi không có giấy phép lái xe theo quy định, bị cáo cũng có một phần lỗi trong vụ va chạm giao thông dẫn đến hậu quả là anh U' và anh H1 chết. Vì vậy hành vi của bị cáo H đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a, đ khoản 2 Điều 260 BLHS như cáo trạng VKSND huyện Trục Ninh đã truy tố đối với bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết nào.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại. Gia đình bị hại đã có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, gia đình đông con, các con đều còn nhỏ. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5] Về hình phạt:

Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và lỗi của bị cáo và bị hại HĐXX xét thấy: Bị cáo H điều khiển xe ô tô khi không có giấy phép lái xe, lỗi chính lỗi chính gây ra vụ tai nạn giao thông thuộc về anh U', người điều khiển xe mô tô. Lỗi của bị cáo H không phải là nguyên nhân dẫn đến hậu quả của vụ tai nạn. Nhưng H nay tình trạng người không có giấy phép lái xe nhưng vẫn điều khiển phương tiện tham gia giao thông gây ra nhiều vụ tai nạn giao thông với hậu quả rất nghiêm trọng. Vì vậy, để giữ gìn kỷ cương và nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của mọi người dân khi tham gia giao thông, xét thấy về hình phạt đối với bị cáo H cũng cần phải lên mức án nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và làm gương cho những người khác. Tuy nhiên, xét thấy nguyên nhân chính, trực tiếp dẫn đến vụ tai nạn giao thông là do lỗi của nạn nhân Bùi Ngọc U' đã điều khiển xe

mô tô BKS 18F4-7232 đi trái đường, không tuân thủ quy định về tốc độ, vượt xe không đảm bảo an toàn đã xô vào xe ô tô do H điều khiển dẫn đến bị tử vong. Bị cáo H được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Vì vậy về hình phạt xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội cho bị cáo được cải tạo tại địa phương như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đảm bảo việc giáo dục cải tạo bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị cáo Trần Văn H đã tự nguyện bồi thường cho gia đình nạn nhân Bùi Minh H1 140.000.000 đồng, gia đình nạn nhân Bùi Ngọc U 100.000.000 đồng. Đại diện 2 gia đình nạn nhân đã nhận đủ tiền và không yêu cầu bồi thường thêm nên HĐXX không xem xét.

- Sau khi xảy ra tai nạn, xe ô tô BKS 18A- 245.82 của Trần Văn H và xe mô tô BKS 18F4-7232 của anh Bùi Minh H1 bị hư hỏng. Bị cáo H và đại diện gia đình anh H1 không yêu cầu bồi thường chi phí sửa chữa hai chiếc xe trên nên HĐXX không xem xét.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Trần Văn H** phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a, đ khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS: Xử phạt Trần Văn H **36 (ba mươi sáu)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **05 (năm)** năm, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (22-3-2023).

Giao bị cáo Trần Văn H cho chính quyền địa phương xã T, huyện T, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại 92 Luật thi hành án hình sự.

2. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Văn H.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Văn H phải nộp 200.000 đồng.

4. Quyền kháng cáo:

- Bị cáo Trần Văn H, bà Nguyễn Thị L và chị Nguyễn Thị C có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Người đại diện cho bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì Bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Trực Ninh;
- Công an huyện Trực Ninh;
- Chi cục THADS huyện Trực Ninh;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Đại diện theo pháp luật của bị hại;
- Lưu HS; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Bùi Văn Dũng